**THÔNG TIN CHUNG**

**VỀ GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA**

**---------------------------------------**

Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (GTCLQG) là một hình thức tôn vinh, khen thưởng hằng năm ở cấp quốc gia của Thủ tướng Chính phủ cho các tổ chức, doanh nghiệp đạt thành tích xuất sắc về chất lượng trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ; nâng cao vị thế các sản phẩm, hàng hoá và dịch vụ của Việt Nam, tăng cường năng lực, khả năng cạnh tranh và hội nhập trên thị trường trong nước và quốc tế; xây dựng [văn hoá](http://vietq.vn/van-hoa-sub62/), phong trào năng suất, chất lượng trong tổ chức, doanh nghiệp nhằm đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế - xã hội của đất nước.

**I. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA**

**1. Quá trình hình thành và phát triển**

Tháng 8/1995, tại Hội nghị Chất lượng Việt Nam lần thứ nhất tại Hà Nội, Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Bình đã công bố việc khởi xướng Phong trào Năng suất Chất lượng trong Thập niên Chất lượng Việt Nam lần thứ nhất (1996 – 2005) theo sáng kiến của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Tổng cục TCĐLCL) thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ). Cũng tại Hội nghị đó, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường đã thông báo về việc thiết lập một giải thưởng trong lĩnh vực chất lượng: Giải thưởng Chất lượng Việt Nam. Giải thưởng chính thức triển khai từ năm 1996.

Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (GTCLQG) được xây dựng và triển khai trên thành công của 13 năm hoạt động Giải thưởng Chất lượng Việt Nam (1996-2008) được quy định tại Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá, Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá và Nghị định 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP. Sự hình thành Giải thưởng Chất lượng Quốc gia đánh dấu một bước phát triển mới cho hoạt động Giải thưởng Chất lượng của Việt Nam nói riêng và phong trào năng suất – chất lượng tại Việt Nam nói chung, đồng thời khẳng định vai trò và vị thế của Giải thưởng Chất lượng đối với cộng đồng doanh nghiệp và xã hội.

Giải thưởng Chất lượng Quốc gia của Việt Nam nằm trong hệ thống Giải thưởng Chất l­ượng Quốc tế Châu Á- Thái Bình Dư­ơng (Global Performance Excellence Award – GPEA) của Tổ chức Chất lượng Châu Á – Thái Bình Dư­ơng (Asia Pacific Quality Organisation – APQO). GTCLQG được thiết lập, triển khai trên cơ sở chấp nhận mô hình và các tiêu chí của Giải thưởng chất lượng của các quốc gia tiên tiến. GTCLQG được trao giải hằng năm và giao cho Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì thực hiện.

Sau gần 30 năm hình thành và phát triển, Giải thưởng đã thu hút được sự quan tâm đặc biệt và tạo được uy tín đối với các doanh nghiệp, cơ quan quản lý cũng như người tiêu dùng trong xã hội; tôn vinh xứng đáng những doanh nghiệp đạt thành tích xuất sắc trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động, hội nhập với nền kinh tế khu vực và thế giới.

**2. Điều kiện tham dự**

Tổ chức, doanh nghiệp tham dự GTCLQG phải đáp ứng điều kiện: là các tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân đã hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ liên tục tại Việt Nam và không vi phạm các quy định của pháp luật trong thời gian ít nhất 36 tháng, tính đến thời điểm đăng ký tham dự.

**3. Loại hình doanh nghiệp tham dự**

Việc đăng ký tham dự và đánh giá, xét chọn trao Giải thưởng Chất lượng Quốc gia căn cứ vào 4 loại hình tổ chức, doanh nghiệp tham dự sau:

a) Sản xuất lớn: sử dụng trên 250 lao động chính thức (hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên);

b) Sản xuất vừa và nhỏ: sử dụng đến 250 lao động chính thức (hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên);

c) Dịch vụ lớn: sử dụng trên 250 lao động chính thức (hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên);

d) Dịch vụ vừa và nhỏ: sử dụng đến 250 lao động chính thức (hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên).

**4. Các tiêu chí giải thưởng chất lượng quốc gia**

1) Vai trò của lãnh đạo (120 điểm);

2) Hoạch định chiến lược (85 điểm);

3) Định hướng vào khách hàng và thị trường (85 điểm);

4) Đo lường, phân tích và quản lý tri thức (90 điểm);

5) Quản lý, phát triển nguồn nhân lực (85 điểm);

6) Quản lý quá trình hoạt động (85 điểm);

7) Kết quả hoạt động (450 điểm).

**5. Hồ sơ tham dự**

Tổ chức, doanh nghiệp đăng ký và nộp hồ sơ tham dự Giải thưởng Chất lượng Quốc gia tại Hội đồng sơ tuyển GTCLQG tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (thông qua Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng các tỉnh, thành phố) nơi tổ chức, doanh nghiệp đăng ký hoạt động sản xuất, kinh doanh. Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của các bộ, ngành, có thể đăng ký tham dự GTCLQG tại Hội đồng sơ tuyển cấp Bộ, ngành.

***Hồ sơ bao gồm*:**

- Bản đăng ký tham dự GTCLQG năm 2024;

- Báo cáo giới thiệu chung về tổ chức, doanh nghiệp;

- Báo cáo tự đánh giá theo 07 tiêu chí của GTCLQG;

- Tài liệu chứng minh về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến bản sao y bản chính (*có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp*), chứng chỉ hoặc tài liệu liên quan;

- Tài liệu chứng minh về sự phù hợp của sản phẩm, hàng hóa chính với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng (*bản sao y bản chính có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp*);

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường được phê duyệt và các kết quả quan trắc hằng năm hoặc báo cáo giám sát môi trường định kỳ theo quy định của pháp luật trong 03 năm gần nhất (*bản sao y bản chính có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp*);

- Xác nhận kết quả thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước và thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội đối với người lao động hằng năm trong 03 năm gần nhất (*bản sao y bản chính có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp*);

- Bản sao y bản chính (*có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp*), các tài liệu chứng minh khác về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, doanh nghiệp trong 03 năm gần nhất (*nếu có*).

**6. Cơ cấu giải thưởng**

- Giải thưởng Chất lượng Quốc gia: được trao tặng cho các tổ chức, doanh nghiệp đạt từ 600 điểm trở lên.

- Giải Vàng Chất lượng Quốc gia: được trao tặng cho các tổ chức, doanh nghiệp đạt từ 800 điểm trở lên và được đánh giá là xuất sắc nhất trong số các tổ chức, doanh nghiệp đạt GTCLQG.

Tổ chức, doanh nghiệp đạt GTCLQG được nhận Cúp và Giấy chứng nhận. Tổ chức, doanh nghiệp đạt Giải Vàng Chất lượng Quốc gia được Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, lựa chọn đề nghị Thủ tướng tặng Bằng khen (số lượng tối đa 20 doanh nghiệp).

Tổ chức, doanh nghiệp đạt Giải Vàng Chất lượng Quốc gia trong 02 năm gần nhất được xem xét, lựa chọn đề cử tham dự Giải thưởng Chất lượng Quốc tế Quốc tế Châu Á – Thái Bình Dương (GPEA).

**7. Phương pháp đánh giá**

Hoạt động đánh giá do các chuyên gia đánh giá và nhóm chuyên gia đánh giá thực hiện và được chia thành các giai đoạn sau:

- *Đánh giá trên hồ sơ*: Do chuyên gia đánh giá thực hiện một cách độc lập trên cơ sở xem xét hồ sơ tham dự Giải thưởng Chất lượng Quốc gia.

- *Đánh giá tại chỗ*: Do trưởng nhóm đánh giá cùng với chuyên gia đánh giá thực hiện theo yêu cầu của Hội đồng giải thưởng tương ứng và được tiến hành tại tổ chức, doanh nghiệp.

**8. Hội đồng giải thưởng các cấp**

Quá trình tuyển chọn GTCLQG được tiến hành theo 2 cấp Hội đồng:

*- Hội đồng sơ tuyển:* bao gồm Hội đồng sơ tuyển cấp địa phương do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thành lập trên cơ sở đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, thành phố; Hội đồng sơ tuyển cấp bộ, ngành do các bộ, ngành thành lập, có sự thống nhất của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Hội đồng sơ tuyển tiến hành tiếp nhận hồ sơ tham dự GTCLQG, xem xét, đánh giá và đề xuất với Hội đồng quốc gia danh sách các tổ chức, doanh nghiệp được đề nghị trao tặng GTCLQG.

*- Hội đồng quốc gia:* do Bộ Khoa học và Công nghệ thành lập trên cơ sở đề nghị của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Hội đồng quốc gia tiến hành xem xét, thẩm định các tổ chức, doanh nghiệp và đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ trình Thủ tướng Chính phủ tặng GTCLQG.

**9. Căn cứ pháp lý để triển khai hoạt động GTCLQG**

+ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá được Quốc hội khoá 12 thông qua ngày 21/11/2007.

+ Căn cứ Nghị định 132/2008/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa; tổ chức kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa; giải thưởng chất lượng quốc gia; trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

+ Căn cứ Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP quy định chi tiết thực hiện một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá, trong đó có các quy định về GTCLQG.

+ Căn cứ Thông tư 27/2019/TT-BKHCN ngày 26/12/2019 quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 và Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về Giải thưởng chất lượng quốc gia.

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA TỈNH PHÚ THỌ**

Từ năm 1996 - nay, Tỉnh Phú Thọ có hơn 40 lượt doanh nghiệp được Thủ tướng Chính phủ quyết định trao tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia

**1. Các doanh nghiệp đạt Giải thưởng Chất lượng Châu Á – Thái Bình Dương**

- Nhà máy Xi măng Hữu Nghị - Công ty TNHH phát triển Hùng Vương (2007)

**2. Danh sách các doanh nghiệp đạt Giải Vàng Chất lượng Quốc gia**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên doanh nghiệp đạt giải** | **Năm** |
| * Công ty Supe Phốt phát và hoá chất Lâm Thao
 | 1997 |
| 2010 |
| * Tổng Công ty Giấy Việt Nam
 | 1998 |
| 2012 |
| 2016 |
| 2019 |
| * Công ty CP Việt Vương
 | 2009 |
| - Công ty TNHH MTV Hóa chất 21- Bộ Quốc phòng:  | 2011 |
| - Công ty CP Hóa Chất Việt Trì | 2020 |

**3. Danh sách các doanh nghiệp đạt Giải thưởng chất lượng quốc gia**

| **Tên doanh nghiệp đạt giải** | **Năm** |
| --- | --- |
| * Công ty Supe Phốt phát và hoá chất Lâm Thao
 | 1996 |
| * Tổng Công ty Giấy Việt Nam
 | 1997 |
| * Công ty TNHH MIWON Việt Nam
 | 1999 |
| * Công ty Cổ phần Xi măng Phú Thọ
 |
| * Công ty Que hàn Hữu Nghị và Xây lắp cơ khí
 |
| * Công ty Chè Đoan Hùng
 |
| * Công ty sứ gốm Thanh Hà
 |
| * Công ty Sứ Việt Trì (Công ty Cổ phần Việt Trì Viglacera)
 | 2003 |
| * Chi nhánh Ngân hàng NN & PTNT Phú Thọ
 |
| * Công ty CP cấp nước Phú Thọ (Công ty TNHH Nhà nước một thành viên cấp nước Phú Thọ)
 |
| * Công ty Que hàn Hữu Nghị và Xây lắp cơ khí (Công ty Cổ phần sản xuất – Thương mại Hữu Nghị)
 |
| * Nhà máy Xi măng Hữu Nghị - Công ty TNHH phát triển Hùng Vương
 | 2004 |
| * Công ty rượu Đồng Xuân (Công ty Cổ phần Bia rượu Sài Gòn – Đồng Xuân)
 | 2005 |
| * Công ty Supe Phốt phát và hoá chất Lâm Thao
 |
| * Nhà máy Xi măng Hữu Nghị – Công ty TNHH phát triển Hùng Vương
 |
| * Công ty Chè Phú Bền
 | 2006 |
| * Công ty rượu Đồng Xuân (Công ty Cổ phần Bia rượu Sài Gòn – Đồng Xuân)
 |
| * Công ty Cổ phần Xi măng Phú Thọ
 |
| * Công ty Cổ phần bia Hồng Hà
 |
| * Công ty TNHH MTV Hoá chất 21 – Bộ Quốc phòng
 |
| * Công ty Cổ phần Xi măng Phú Thọ
 | 2007 |
| * Công ty rượu Đồng Xuân (Công ty Cổ phần Bia rượu Sài Gòn – Đồng Xuân)
 |
| * Công ty Hoá chất 21 – Bộ Quốc phòng
 |
| * Công ty Cổ phần bia rượu Viger
 |
| * Công ty Hoá chất 21 – Bộ Quốc phòng
 | 2008 |
| * Công ty Hoá chất 21 – Bộ Quốc phòng
 | 2009 |
| * Tổng Công ty Giấy Việt Nam
 | 2011 |
| * Chi nhánh Ngân hàng NN & PTNT Phú Thọ
 | 2012 |
| * Công ty TNHH Chè XK Bảo Long
 | 2015 |
| * Công ty CP Hóa chất Việt Trì
 | 2016 |
| * Công ty CP bia Sài gòn – Phú Thọ
 | 2019 |
| * Công ty TNHH JNTC Vina
 | 2020 |